

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MƯỜNG NHÉ  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2021/HS-ST  
Ngày 05-03-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG NHÉ, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Văn Phong

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Thào A Tủa  
Ông Trịnh Xuân Phùng

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Quảng Văn Nam - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:* Bà Trần Thị Thương - Kiểm sát viên.

Ngày 05/3/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên. Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 21/2021/TLST-HS ngày 29/01/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2021/QĐXXST-HS ngày 22/02/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Xó N** (Tên gọi khác: không); Sinh năm 1983 tại huyện M, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản S, xã S, huyện M, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: không biết chữ; Dân tộc: Hà Nhì; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lò Sinh Ph (sinh năm 1958) và bà Khoàng Ha P (sinh năm 1958); Có chồng là Pờ Cà L (sinh năm 1984) và 02 con, con lớn nhất 14 tuổi, con nhỏ nhất 12 tuổi; Tiền sự: Không; Tiền án: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 02/11/2020 đến ngày 11/11/2020, tạm giam từ ngày 11/11/2020 đến nay.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Pờ Go Lòong - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên; có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 01/11/2020 Lò Xó N đi bộ từ nhà ở bản S, xã S, huyện M, tỉnh Điện Biên xuống xã Chung Chải rồi xin đi nhờ xe máy của một người phụ nữ không quen biết đến bản Đoàn Kết, xã Chung Chải tìm mua thuốc phiện về sử dụng. Sau đó N đi bộ một mình vào bản Đoàn Kết, tại đây N gặp và mua được 04 gói thuốc phiện của một người đàn ông dân tộc Hà Nhì không biết tên tuổi địa chỉ với giá tiền là 300.000đồng. Sau khi mua được thuốc phiện, N cất giấu vào chiếc khăn vải rồi cuộn lên đầu và đi bộ về lán nương của N ở bản S. Đến khoảng 15 giờ ngày 02/11/2020, N lấy số thuốc phiện đã mua được và bộ bàn đèn ra để chuẩn bị sử dụng thì bị Công an xã Sen Thượng phát hiện bắt quả tang. Vật chứng bị thu giữ bao gồm: 04 gói thuốc phiện, 01 chiếc khăn vải, 01 bộ bàn đèn.

Ngày 03/11/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Nhé cùng với Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và ra Quyết định trưng cầu giám định. Tại bản Kết luận giám định số 975/GĐ-PC09 ngày 10/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất dẻo màu nâu đen gửi giám định trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Xó N là ma túy: Loại thuốc phiện; Khối lượng vật chứng thu giữ của Lò Xó N là 4,29 gam.

Cáo trạng số 09/CT-VKS-MN ngày 29/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên đã truy tố Lò Xó N để xét xử về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát duy trì công tố tại phiên tòa, giữ nguyên Cáo trạng truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Lò Xó N phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo; Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự; Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy số thuốc phiện còn lại sau giám định và 01 bộ bàn đèn, trả lại cho bị cáo 01 chiếc khăn vải; Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với truy tố của Viện kiểm sát về tội danh, điều khoản áp dụng các tình tiết giảm nhẹ, xử lý vật chứng và án phí. Về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Lò Xó N từ 12 đến 16 tháng tù cho hưởng án treo.

Tại phiên tòa bị cáo Lò Xó N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã tóm tắt ở trên và đúng như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo nhất trí với bào chữa của luật sư và không tranh luận gì với luận tội của Viện kiểm sát. Lời sau cùng bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, xin HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Tại phiên tòa bị cáo khai ngày 01/11/2020 bị cáo mua được 4,29 gam thuốc phiện của một người đàn ông dân tộc Hà Nhì (không biết tên, tuổi, địa chỉ) ở bản Đoàn Kết, xã Chung Chải, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên với giá tiền là 300.000 đồng. Mục đích bị cáo mua ma túy là để sử dụng cho bản thân vì nghiện ma túy. Sau khi mua được ma túy, bị cáo mang về cất giấu tại lán nương của gia đình tại bản S, đến khoảng 15 giờ ngày 02/11/2020 bị cáo lấy thuốc phiện và bộ bàn đèn ra để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Lò Xó N đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng là 4,29 gam thuốc phiện.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây những tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, gây mất trật tự trị an, cản trở tới việc thực hiện chính sách kinh tế, làm gia tăng tệ nạn xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, ảnh hưởng đến sức khỏe của con người và gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Trong quá trình điều tra bị cáo đã tích cực hợp tác với cơ quan điều tra để bắt, khởi tố một số đối tượng tội phạm và được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Nhé có Công văn số 30/CV-CSĐT ngày 28/01/2021 đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3] Xét về hình phạt:

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 12 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo từ 12 đến 16 tháng tù cho hưởng án treo. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, trước khi bị bắt bị cáo luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân tại nơi cư trú, bị cáo có

nơi cư trú cụ thể, rõ ràng. Do đó không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Đề nghị xử phạt bị cáo của Đại diện viện kiểm sát và luật sư bào chữa là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi vi phạm của bị cáo. Do đó cần xử phạt bị cáo như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát và luật sư bào chữa.

Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung là phạt tiền, tuy nhiên xét thấy gia đình bị cáo không có tài sản gì có giá trị lớn, thu nhập chủ yếu là từ làm ruộng, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[4] Đối với đối tượng người đàn ông dân tộc Hà Nhì là người đã bán thuốc phiện cho bị cáo và người phụ nữ cho bị cáo đi nhờ xe máy, do bị cáo không biết tên, tuổi là gì và cư trú ở đâu, cơ quan điều tra không có căn cứ xác định nên không có cơ sở để xử lý.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 2,04 gam thuốc phiện còn lại sau khi đã trích giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 bộ bàn đèn dùng để hút thuốc phiện, đây là công cụ để bị cáo sử dụng (hút) thuốc phiện không có giá trị khác nên căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 chiếc khăn vải cũ đã thu giữ của bị cáo, đây là trang phục bị cáo đeo trên người, không phải là công cụ phạm tội nên căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Xét thấy bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số, thường trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Do đó căn cứ vào khoản 2 Điều 136 BLTTHS, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của UBNTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cần miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Nhé, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Lò Xó N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; khoản 4 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Lò Xó N 15 (mười lăm) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Lò Xó N đang bị tạm giam, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao bị cáo Lò Xó N cho Ủy ban nhân dân xã S, huyện M, tỉnh Điện Biên và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu huỷ 2,04 gam thuốc phiện và 01 bộ bàn đèn dùng để hút thuốc phiện.

Trả lại cho bị cáo Lò Xó N 01 chiếc khăn vải.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/01/2021 giữa Công an huyện Mường Nhé và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Nhé.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Phòng KTNV-THA (TA tỉnh);
- VKSND huyện Mường Nhé;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Cơ quanĐT Công an huyện Mường Nhé;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Mường Nhé;
- Phòng HSNV Công an huyện Mường Nhé;
- Bị cáo; NBC;
- UBND xã S;
- THADS huyện Mường Nhé;
- Phòng Hành chính Sở Tư pháp;
- Lưu HS, HSTHA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Văn Phong**